

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 145/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 06-9-2017

“V/v tranh chấp ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tấn Liêm

Ông Ngô Đức Kỳ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 260/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2017. Về việc *“Tranh chấp ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 248/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Như Y - Sinh năm 1988 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp KL, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H - Sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp KL, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Như Y và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn, chị Y và anh H chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Y và anh H bất đồng với nhau về quan điểm, vợ chồng thường hay cự cãi nhau. Chị Y và anh H đã sống ly thân với nhau từ năm 2015 đến nay. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Như Y vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Chị Y và anh H có với nhau 02 người con chung tên là Nguyễn Phương V sinh ngày 01 – 01 – 2008 và Nguyễn Tấn H sinh ngày 20 – 9 – 2012,

hiện nay Nguyễn Phương V đang sống chung với anh H, còn Nguyễn Tấn H đang sống chung với chị Y. Sau khi ly hôn, chị Y yêu cầu được tiếp tục nuôi Nguyễn Tấn H, giao con tên Nguyễn Phương V cho anh H tiếp tục nuôi, chị Y không cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Y xác định trong thời gian chung sống chị và anh H không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Y xác định trong thời gian chung sống chị và anh H không có nợ ai, cũng không ai nợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa chị Nguyễn Như Y và anh Nguyễn Văn H là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh H có địa chỉ tại ấp KL, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Như Y và anh Nguyễn Văn H thấy rằng: Anh, chị kết hôn vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của chị Y và anh H là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị Y và anh H thực sự có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được, chị Y và anh H đã sống ly thân với nhau từ năm 2015 đến nay. Tại phiên tòa, chị Y giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh H. Anh H không tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của chị Y.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chị Y có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị Y đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên, anh H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh H hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập anh H đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nh anh H vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với

anh H. Anh H không đến Tòa án để hòa giải và tham dự phiên tòa, cho thấy anh H không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Y đối với anh H là phù hợp với quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Chị Y và anh H có với nhau 02 người con chung tên là Nguyễn Phương V sinh ngày 01 – 01 – 2018 và Nguyễn Tấn H sinh ngày 20 – 9 – 2012, hiện nay Nguyễn Phương V đang sống chung với anh H, còn Nguyễn Tấn H đang sống chung với chị Y. Sau khi ly hôn, chị Y yêu cầu được tiếp tục nuôi Nguyễn Tấn H, giao con tên Nguyễn Phương V cho anh H tiếp tục nuôi, chị Y không cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy, đến ngày xét xử sơ thẩm Nguyễn Phương V đã trên 07 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, sau khi vợ chồng ly hôn, Tòa án xem xét nguyện vọng của các con mà giao cho người vợ hay người chồng trực tiếp nuôi. Tại biên bản lấy lời khai ngày 07 – 9 – 2017 đối với cháu Nguyễn Phương V của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thì cháu V trình bày nguyện vọng muốn được tiếp tục sống với cha là anh Nguyễn Văn H, đây là Y chí tự nguyện của cháu V nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với cháu Nguyễn Tấn H đến ngày xét xử sơ thẩm đã trên 03 tuổi nH chưa đủ 07 tuổi. Anh H đã được thông báo về việc chị Y yêu cầu ly hôn với anh và yêu cầu nuôi con chung nH anh H không có Y kiến và cũng không có bất kỳ văn bản nào thể hiện Y kiến của mình đối với các yêu cầu của chị Y đối với cháu H. Từ khi chị Y và anh H sống ly thân đến nay cháu H sống chung với chị Y đã ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị Y. Giao cháu Nguyễn Tấn H, sinh ngày 20 – 9 – 2012 cho chị Y tiếp tục nuôi.

Về vấn đề cấp dưỡng, các đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Y xác định trong thời gian chung sống chị và anh H không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Y xác định trong thời gian chung sống chị và anh H không có nợ ai, cũng không ai nợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Anh H đã được thông báo về việc chị Y không yêu cầu về tài sản và nợ chung nH anh không có Y kiến nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Y phải chịu 300.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Như Y được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phương V, sinh ngày 01 – 01 – 2008 cho anh Nguyễn Văn H tiếp tục nuôi, chị Nguyễn Như Y không phải cấp dưỡng nuôi con.

Giao cháu Nguyễn Tấn H, sinh ngày 20 – 9 – 2012 cho chị Nguyễn Như Y tiếp tục nuôi, anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Như Y phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Nguyễn Như Y có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003654 ngày 11 – 7 – 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ chị Nguyễn Như Y nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm chị Nguyễn Như Y có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Phòng GD-KT TAT;
- Đường sá;
- UBND xã HM;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên